

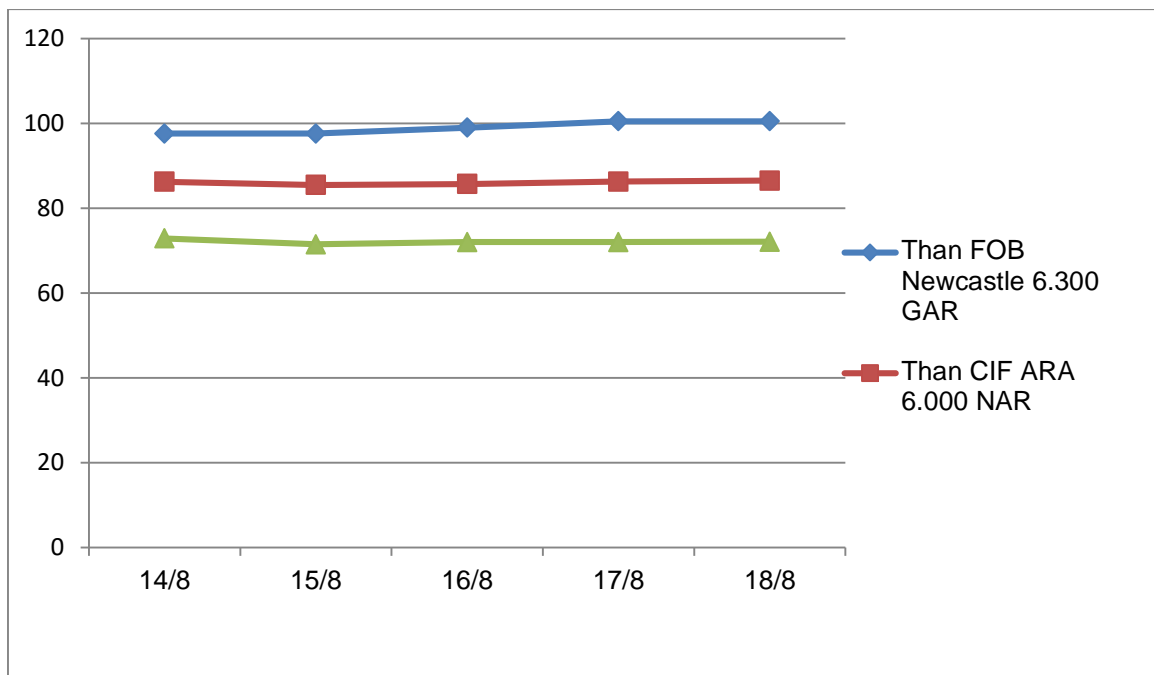


CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	100,50	+0,00	98,00	+0,00
CIF ARA 6.000 NAR	86,50	+0,20	86,40	+0,15
FOB Richards Bay 5.500 NAR	72,10	+0,10	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	74,95	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	60,00	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	49,00	+0,00	325,85	+0,15
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	66,30	+0,10	440,89	+0,87
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	82,25	+0,05	546,95	+0,57

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 18/08/2017)

DIỂM TIN

Australian Pacific thận trọng trong việc nhận vốn đầu tư

Giá cổ phiếu của công ty khai thác than Australian Pacific Coal đã giảm hơn 16% hôm thứ 2 tuần này sau khi đại diện của công ty cho biết họ không thể đáp ứng các điều kiện để nhận góp vốn. Công ty này đã thông báo với các cổ đông về việc nhận được một đề nghị góp vốn chính thức. Tuy nhiên, hôm thứ 2 vừa qua công ty cho biết đã không đạt được các điều kiện mà đối tác đưa ra. Trong khi các cuộc thảo luận vẫn đang được tiến hành, công ty vẫn không thể đảm bảo chắc chắn sẽ đạt được thỏa thuận này. Trong tháng 5, Australia Pacific đã hoàn thành 1 giao dịch trị giá 50 triệu AUD để mua lại 83,33% cổ phần mỏ than Dartbrook ở New South Wales từ Anglo American. Dự án bao gồm 1 mỏ than nhiệt và cơ sở hạ tầng liên quan đã được vận hành và bảo dưỡng từ năm 2006. Trong ngày đầu tuần, giá cổ phiếu của Australian Pacific chỉ ở mức 0,9 cent/cổ phiếu, thấp hơn so với giá mở cửa là 1,1 cent/cổ phiếu.

Komipo mua 1,28 triệu tấn than Colombia và Indonesia

Trong tuần trước, Công ty Korea Midland Power (Komipo) của Hàn Quốc đã mua tổng cộng 1,28 triệu tấn than nhiệt Colombia và Indonesia giao trong quý IV năm 2017 đến 2018 để cung cấp cho NMNĐ Boryeong. Theo thông báo đấu thầu KOMIPO – Bid Notice – 2017 – SP08, công ty này sẽ mua 5 chuyến hàng than Colombia, mỗi chuyến 130.000 tấn với nhiệt trị tối thiểu là 5.700 kcal/kg NAR từ Macquarie Bank với mức giá khoảng 73 USD/tấn FOB, nhiệt trị cơ sở 6.080 kcal/kg NAR. Chuyến hàng đầu tiên sẽ được giao trong tháng 11, phần còn lại sẽ giao trong năm tới, mỗi chuyến/quý. Komipo cũng mua 3 chuyến hàng than Indonesia, 70.000 tấn/chuyến với nhiệt trị tối thiểu là 4.600 kcal/kg NAR từ KPC với giá 83 USD/tấn FOB, nhiệt trị cơ sở 6.080 kcal/kg NAR trong gói thầu KOMIPO-Bid Notice-2017-SP09, Ngoài ra trong gói thầu KOMIPO-Bid Notice-2017-SP10, công ty này mua 6 chuyến hàng 70.000 tấn cùng loại than. Trong đó, 2 chuyến hàng mua từ STX ở mức giá 75 USD/tấn FOB, và 4 chuyến hàng từ Trafigura, Flame ở mức 76 USD/tấn FOB nhiệt trị cơ sở 6.080 kcal/kg. Tất cả các chuyến hàng được vận chuyển từ tháng 10 đến tháng 12. Cả 3 gói thầu đã đóng vào ngày 16 tháng 8.

Nhu cầu tiêu thụ than tại Trung Quốc giảm

Các công ty trên thị trường dự đoán than nhiệt sẽ có điều chỉnh giá do Trung Quốc bắt đầu dự trữ than cho mùa đông và giá than nội địa Trung Quốc bắt đầu giảm. Các chủ mỏ than ở Indonesia đã cố gắng để tăng mức giá chào bán than 4,200 kcal/kg GAR lên 43 USD/tấn FOB tuy nhiên khách hàng không muốn mua ở mức giá cao như vậy, mức giá 41 USD/tấn sẽ dễ chấp thuận hơn trong tình hình thị trường Trung Quốc kém sôi động trong thời gian gần đây. Ngoài ra nguồn cung than Indonesia vẫn đang khan hiếm, đặc biệt là nguồn than phía Đông Kalimantan, do đó rất nhiều khách hàng và các công ty thương mại vẫn đang phải chờ đợi nguồn cung dồi dào trở lại. Nhu cầu mua than tại Trung Quốc đang giảm xuống, mức giá cho than 4.200 kcal/kg GAR 0,3 – 0,4% lưu huỳnh tại thị trường này có thể dao động trong khoảng 41,75 – 42 USD/tấn FOB. Trong khi đó, nhu cầu từ Ấn Độ vẫn chưa tăng lên mặc dù thời điểm này hàng năm là lúc khách hàng tại thị trường này tăng cường mua than để dự trữ trước thời điểm gió mùa. Có thể các khách hàng Ấn Độ đang đợi nhu cầu tại Trung Quốc xuống thấp hơn nữa và giá sẽ giảm sâu hơn. Rất nhiều khách hàng hiện tại đang sử dụng nguồn than nội địa và than dự trữ tại các cảng. Dự kiến giá thầu cho than 4,200 kcal/kg GAR là 40 - 41 USD/tấn FOB. Mức giá trên 41 USD/tấn sẽ rất khó thu hút được khách hàng.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	8,90	-0,10
	Queensland	Nhật Bản	9,70	-0,10
	New South Wales	Hàn Quốc	9,95	-0,10
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,15	+0,25
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	7,95	+0,05
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,50	+0,25
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	6,90	+0,05
	Úc	Trung Quốc	10,70	+0,15
	Úc	Ấn Độ	12,15	+0,15

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 18/08/2017)